TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 5- 2024
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Thạch;

2. Bà Thị Amina.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên toà:* Ông Lê Đại Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Đào Tiến H**, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 1, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà **Lê Thị Ngọc G**, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ 1, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tuyên bố mất tích theo Quyết định số 03/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2024); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 3 năm 2024, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đào Tiến H trình bày:

Ông và bà Lê Thị Ngọc G sống chung với nhau năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Việc sống chung là tự nguyện, không ai ép buột. Thời gian đầu sống chung hạnh phúc nhưng đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng ông làm ăn thất bại nên bà G bỏ

nhà đi biệt tích cho đến nay không có tin tức gì. Ông đã tìm kiếm và đăng tin tìm bà G nhưng không có kết quả, ông đã nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tuyên bố bà G mất tích. Ngày 06 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu đã mở phiên họp và có quyết định tuyên bố bà G mất tích theo Quyết định số: 03/2024/QĐST–DS. Cho đến nay bà G vẫn không trở về. Nay, ông yêu cầu ly hôn với bà G.

Về con chung: Ông và bà G có 01 người con chung tên Đào Minh T, sinh ngày 24/10/2008, hiện đang sống chung với ông. Ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà Gcấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Lê Thị Ngọc G đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 03/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và từ đó đến nay không thấy bà Gtrở về hoặc có tin tức gì của bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Đào Tiến H với bà Lê Thị Ngọc G.

+ Về con chung: Giao cháu Đào Minh T cho ông H chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

+ Về án phí: Ông H chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Đào Tiến H là nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bà Lê Thị Ngọc G là bị đơn, đã bị tuyên bố mất tích đến nay không thấy bà G trở về, không có tin tức gì của bà Giàu. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt ông H, bà G.

[2] Về hôn nhân: Ông Đào Tiến H và bà Lê Thị Ngọc G chung sống với nhau từ năm 2008, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 24 tháng 7 năm 2008, Giấy đăng ký kết hôn số 41, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của ông Đào Tiến H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong quá trình chung sống, giữa ông H, chị Giàu phát sinh mâu thuẫn, mà nguyên nhân mâu thuẫn về kinh tế. Năm 2012, bà G bỏ đi, không rõ tung tích và đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Châu tuyên bố mất tích theo Quyết định số 03/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2024. Từ đó đến nay không thấy bà G trở về hoặc có tin tức gì. Xét thấy hôn nhân giữa ông H, bà G đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, bà G đã bỏ đi từ năm 2012 không rõ tung tích, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của ông H đối với bà G là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận, cho ông H được ly hôn với bà G.

[4] Về con chung: ông Đào Tiến H và bà Lê Thị Ngọc G có 01 con chung tên Đào Minh T, sinh ngày 24/10/2008. Ông H yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Hiện tại, ông H đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Bà G không rõ tung tích, hơn nữa cháu T có nguyện vọng được sống chung với ông H nên giao cháu T cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về chia tài sản chung, nợ chung: ông Đào Tiến H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận

[6] Về án phí: Ông Đào Tiến H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Đào Tiến H với bà Lê Thị Ngọc G.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Đào Minh T, sinh ngày 24/10/2008 cho ông Đào Tiến H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận, ông Đào Tiến H không yêu cầu bà Lê Thị Ngọc G cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị Ngọc G có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản, nợ chung: Ghi nhận, ông Đào Tiến H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông Đào Tiến H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông H đã nộp theo biên lai thu số 0006025 ngày 26/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận, ông Đào Tiến H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Ông Đào Tiến H, bà Lê Thị Ngọc G có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS H.Tân Châu;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan